

Số: 11 /BC-BKS

Cần Thơ, ngày 08 tháng 03 năm 2017

BÁO CÁO CỦA BAN KIỂM SOÁT TẠI ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2017

Căn cứ:

- Chức năng, nhiệm vụ của Ban kiểm soát quy định tại Điều lệ Công ty CP Dầu khí Mê Kông;
- Quy chế tổ chức và hoạt động của Ban kiểm soát Công ty CP Dầu khí Mê Kông;
- Báo cáo kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2016 được kiểm toán bởi Công ty TNHH Kiểm toán và Tư vấn A&C;
- Kết quả hoạt động kiểm tra, giám sát của Ban kiểm soát năm 2016.

Ban kiểm soát xin báo cáo Đại hội đồng cổ đông kết quả kiểm tra, giám sát các mặt hoạt động trong năm 2016 tại Công ty CP Dầu khí Mê Kông như sau:

A. HOẠT ĐỘNG CỦA BAN KIỂM SOÁT NĂM 2016:

I. CÔNG TÁC THỰC HIỆN TRONG NĂM 2016:

- Trong năm 2016 đã tổ chức cuộc họp định kỳ và tham dự tất cả cuộc họp của Hội đồng quản trị Công ty (viết tắt là HĐQT).
- Ban kiểm soát đã tiến hành kiểm tra, giám sát việc tuân thủ các quy định của pháp luật và Công ty trong việc quản lý, điều hành hoạt động kinh doanh của Hội đồng quản trị, Ban Giám đốc Công ty năm 2016, cụ thể là:
 - Xem xét tính pháp lý, trình tự, thủ tục ban hành các Nghị quyết, Quyết định của HĐQT, Ban Giám đốc trong năm 2016 theo các quy định của pháp luật, Tổng công ty và Công ty.
 - Tham gia ý kiến, đưa ra các kiến nghị với HĐQT, Ban giám đốc Công ty về các vấn đề liên quan đến hoạt động của Công ty trong năm.
 - Kiểm tra, giám sát việc triển khai và kết quả thực hiện Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2016 đối với HĐQT và Ban giám đốc.
 - Thẩm tra các Báo cáo tài chính quý, năm nhằm đánh giá tính trung thực và hợp lý của các số liệu tài chính, phù hợp với các chuẩn mực, chế độ kế toán và chính sách tài chính hiện hành của Việt Nam.
 - Kiểm soát việc tuân thủ các quy định về công bố thông tin của Công ty theo các quy định của pháp luật.
- Báo cáo công tác kiểm soát hàng tháng tại Công ty cho Ban kiểm soát nội bộ Tổng công ty theo quy định gồm 5 nhóm công việc:
 - Nhóm số 1: Kiểm soát việc thực hiện các nghị quyết, quyết định, chỉ thị; công tác xây dựng, ban hành và thực hiện quy chế, quy định; công tác pháp lý của hoạt động bán hàng.

- Nhóm số 2: Kiểm soát tình hình thực hiện kế hoạch về hoạt động kinh doanh xăng dầu; hoạt động kinh doanh tại các CHXD và hoạt động khác.
- Nhóm số 3: Kiểm soát tình hình thực hiện chính sách bán hàng.
- Nhóm số 4: Kiểm soát công tác quản lý hàng hóa, hao hụt.
- Nhóm số 5: Kiểm soát công tác đầu tư.

II. ĐÁNH GIÁ KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG BAN KIỂM SOÁT NĂM 2016:

1. Đánh giá kết quả hoạt động của Ban kiểm soát:

- Ban kiểm soát Công ty Petromekong hoạt động đã tuân thủ các quy định của Luật doanh nghiệp năm 2014, Điều lệ Công ty và Quy chế hoạt động và tổ chức của Ban kiểm soát.
- Giám sát việc chấp hành các Nghị quyết của ĐHĐCĐ, của HĐQT, thực hiện các cuộc kiểm tra hoạt động sản xuất kinh doanh và tình hình tài chính của Công ty.
- Trình báo cáo thẩm định báo cáo tài chính, thẩm định báo cáo về hoạt động sản xuất kinh doanh hàng năm của Công ty và báo cáo đánh giá công tác công tác quản lý của HĐQT trình ĐHĐCĐ tại cuộc họp thường niên.
- Do quy mô Công ty lớn, địa bàn hoạt động rộng, hệ thống báo cáo Công ty nhiều, nên Ban kiểm soát còn hạn chế trong việc xem xét báo cáo của Công ty về các hệ thống kiểm soát nội bộ; đánh giá hoạt động của hệ thống kiểm tra kiểm soát nội bộ Công ty, đưa ra các kiến nghị, đề xuất nhằm chỉnh sửa, hoàn thiện và nâng cao hiệu quả hoạt động của hệ thống kiểm tra, kiểm soát nội bộ.
- Đối với hoạt động kinh doanh của Công ty: Trong năm 2016 tình hình kinh doanh xăng dầu vẫn gặp nhiều khó khăn, Ban kiểm soát Công ty còn hạn chế trong việc đưa ra những cảnh báo rủi ro để Công ty hoạt động hiệu quả.

2. Đánh giá kết quả hoạt động của Trưởng Ban kiểm soát:

- Tuân thủ đúng pháp luật, Điều lệ, quyết định của ĐHĐCĐ trong việc thực hiện nhiệm vụ.
- Lập chương trình, kế hoạch giám sát và tổ chức thực hiện theo chương trình, kế hoạch đã được duyệt.
- Phân công các Kiểm soát viên triển khai thực hiện các nhiệm vụ, quyền hạn của Ban kiểm soát.
- Trưởng Ban kiểm soát Công ty còn hạn chế trong việc đưa ra những cảnh báo rủi ro để Công ty hoạt động hiệu quả.

3. Đánh giá kết quả hoạt động của Kiểm kiểm soát:

- Tuân thủ đúng pháp luật, Điều lệ, quyết định của ĐHĐCĐ trong việc thực hiện nhiệm vụ.
- Thực hiện các quyền và nhiệm vụ một cách trung thực, cẩn trọng, tốt nhất nhằm đảm bảo lợi ích hợp pháp tối đa của Công ty và cổ đông của Công ty.
- Kiểm soát viên được phân công chuyên trách một lĩnh vực nghiệp vụ đã giúp Trưởng Ban kiểm soát tham mưu cho HĐQT, Ban GD về lĩnh vực được phân công.

- Kiểm soát viên còn hạn chế trong việc xem xét báo cáo của Công ty về các hệ thống kiểm soát nội bộ; đánh giá hoạt động của hệ thống kiểm tra kiểm soát nội bộ Công ty, đưa ra các kiến nghị, đề xuất nhằm chỉnh sửa, hoàn thiện và nâng cao hiệu quả hoạt động của hệ thống kiểm tra, kiểm soát nội bộ.

III. KẾT QUẢ GIÁM SÁT HOẠT ĐỘNG CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

- HĐQT luôn bám sát và tuân thủ quy định của Pháp luật, Điều lệ Công ty, chủ trương, đường lối chỉ đạo của Tổng công ty trong việc lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện nhiệm vụ tại Công ty.
- HĐQT đã tổ chức các cuộc họp định kỳ theo quý, năm (và bất thường) theo quy định của Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty. HĐQT cũng đã thông qua nhiều quyết định bằng hình thức xin ý kiến bằng văn bản. Ban kiểm soát đánh giá hoạt động của HĐQT trong năm qua phù hợp với quy định pháp luật và Công ty, đáp ứng kịp thời với yêu cầu hoạt động SXKD của Công ty trong năm.
- HĐQT đã ban hành Nghị quyết và Quyết định liên quan đến hoạt động của Công ty trong phạm vi trách nhiệm và thẩm quyền của HĐQT. Các Nghị quyết, Quyết định của HĐQT ban hành đúng trình tự và phù hợp căn cứ pháp lý theo quy định của pháp luật và Công ty. Trong năm 2016 HĐQT đã thảo luận và quyết định một số vấn đề quan trọng liên quan đến hoạt động của Công ty như sau:
 - Phê duyệt phương án cơ cấu tổ chức, nhân sự Công ty.
 - Triển khai thực hiện rà soát, thống kê toàn bộ hệ thống văn bản pháp lý của Công ty từ Điều lệ, các Quy chế, Quy định, Chính sách... đến các Quy trình xử lý công việc của từng Phòng, Đơn vị trực thuộc. HĐQT thay mặt Đại hội đồng cổ đông ký ban hành lại Điều lệ Công ty sau khi lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản về sửa đổi, bổ sung; đã sửa đổi/bổ sung và ban hành lại các Quy chế, Quy định thuộc thẩm quyền của Hội đồng quản trị như: Quy chế tài chính, Quy chế quản lý nợ,...
 - Thực hiện rà soát, đánh giá lại các tài sản không có nhu cầu sử dụng hoặc sử dụng không hiệu quả để tái cơ cấu tài sản của Công ty như bán hoặc cho thuê nhằm tiết giảm chi phí hoạt động, nâng cao hiệu quả sản xuất kinh doanh.
- HĐQT lãnh đạo, chỉ đạo kịp thời Ban điều hành trong việc triển khai thực hiện Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông và các hoạt động SXKD của Công ty. HĐQT đã phối hợp tốt cùng với Ban điều hành chỉ đạo, điều hành toàn bộ mọi hoạt động của Công ty.
- HĐQT đã chỉ đạo và hỗ trợ Ban điều hành trong công tác dự báo thông tin thị trường, theo dõi sát sao diễn biến giá cả xăng dầu thế giới và điều hành của Nhà nước từ đó đưa ra quyết sách kịp thời, hiệu quả.

IV. KẾT QUẢ GIÁM SÁT HOẠT ĐỘNG CỦA BAN GIÁM ĐỐC

- Trong năm 2016 hoạt động kinh doanh xăng dầu của Công ty gặp nhiều khó khăn do thị trường xăng dầu trong nước ngày càng cạnh tranh gay gắt với sự xuất hiện của ngày càng nhiều đầu mối và đặc biệt là sự xuất hiện mới của các thương nhân phân phối được phép mua hàng của nhiều đầu mối. Trong khi đó, kênh bán buôn (Thương nhân phân phối, Tổng Đại lý, Đại lý và

Thương nhân nhượng quyền bán lẻ xăng dầu) và bán cho khách hàng công nghiệp của Petromekong chiếm tỷ trọng rất lớn đến 81% nhưng không có hiệu quả, chỉ có kênh bán lẻ với 62 CHXD trực thuộc đang hoạt động chiếm tỷ trọng 19% sản lượng tiêu thụ có lãi, nhưng hiệu quả không cao, sản lượng bình quân cửa hàng đạt thấp, đạt 49,5 m³/tháng/CHXD.

- Về việc thực hiện các chỉ tiêu kế hoạch SXKD: Mặc dù gặp nhiều khó khăn nhưng Giám đốc cùng Ban điều hành đã rất nhiều nỗ lực điều hành hoạt động SXKD của Công ty, chỉ tiêu sản lượng kinh doanh đạt kế hoạch, tuy nhiên các chỉ tiêu doanh thu và lãi gộp không đạt kế hoạch. Đối với chỉ tiêu lợi nhuận năm 2016 Công ty lãi 14,05 tỷ đồng, kế hoạch năm 2016 được ĐHĐCĐ thông qua là 0 đồng.
- Về công tác tổ chức nhân sự: Ban điều hành đã đề nghị HĐQT phê duyệt các phương án cơ cấu tổ chức của Công ty tại từng thời điểm, đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ, quản lý điều hành của Công ty.
- Về ban hành các văn bản quy phạm hệ thống quản lý: Ban điều hành đã trình HĐQT phê duyệt và ban hành lại các quy định, quy trình theo quy định của hệ thống quản lý tích hợp của Tổng công ty.
- Về công tác rà soát, đánh giá tài sản: Ban điều hành đã tiến hành rà soát, đánh giá tài sản của Công ty, trong năm 2016 đã bán đấu giá thành công Tòa nhà văn phòng số 174 Trần Hưng Đạo, TP Cần Thơ và khu đất tại thị xã Vị Thanh, Hậu Giang. Công ty đang tiếp tục triển khai bán đấu giá khu đất Châu Phú, An Giang và thoái vốn tại Công ty CP Dầu khí Đông Phương theo chỉ đạo của Tổng công ty.

V. ĐÁNH GIÁ SỰ PHỐI HỢP HOẠT ĐỘNG GIỮA BAN KIỂM SOÁT, HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ, BAN GIÁM ĐỐC

Giữa Ban kiểm soát, HĐQT và Ban giám đốc Công ty đã duy trì được mối quan hệ công tác, hợp tác phối hợp chặt chẽ trên nguyên tắc vì lợi ích của Công ty, của cổ đông và tuân thủ các quy định của pháp luật, Điều lệ Công ty và các Quy chế nội bộ. Trong năm 2016 HĐQT cùng Ban giám đốc và các cán bộ quản lý tại các phòng Ban chức năng Công ty đã tạo điều kiện về cơ sở vật chất cũng như cung cấp đầy đủ thông tin, tài liệu cần thiết cho công tác kiểm tra giám sát của Ban kiểm soát.

VI. THẨM ĐỊNH BÁO CÁO TÀI CHÍNH NĂM 2016

1. Công tác lập và kiểm toán Báo cáo tài chính:

- Báo cáo tài chính năm 2016 của Công ty được lập theo các chuẩn mực và chế độ kế toán Việt Nam hiện hành.
- Báo cáo tài chính năm 2016 của Công ty Cổ phần Dầu khí Mê Kông đã phản ánh một cách trung thực, hợp lý tình hình tài chính tại ngày 31/12/2016, kết quả hoạt động kinh doanh và lưu chuyển tiền tệ trong năm 2016, phù hợp với chuẩn mực chế độ kế toán Việt Nam và các quy định hiện hành có liên quan.
- Vấn đề cần nhấn mạnh của đơn vị kiểm toán:

Trong năm 2016 Công ty đã ghi nhận giảm một khoản thuế bảo vệ môi trường số tiền 19.972.504.000 đồng của năm 2015, đồng thời ghi tăng một khoản tương ứng vào doanh thu năm 2016.

2. Kết quả sản xuất kinh doanh năm 2016:

Chỉ tiêu	Đơn vị tính	Kế hoạch năm 2016	Thực hiện năm 2016	TH 2016/ KH 2016
1. Sản lượng	M³/tấn	191.000	191.003	100%
1.1 Bán buôn	"	153.400	153.458	100%
1.2 KHCV	"	700	491	70%
1.3 CHXD	"	36.900	37.054	100%
2. Doanh thu	Tỷ đồng	3.059,10	1.797,87	59%
2.1 KD xăng dầu	"	3.035,70	1.776,65	59%
2.1 Khai thác kho, dịch vụ khác	"	23,40	21,22	91%
3. Lãi gộp	Tỷ đồng	123,80	91,15	74%
3.1 KD xăng dầu	"	100,40	72,02	72%
3.2 Khai thác kho, dịch vụ khác	"	23,40	19,13	82%
4. Chi phí hoạt động	Tỷ đồng	123,80	98,25	79%
4.1 KD xăng dầu	"	100,40	79,24	79%
4.2 Khai thác kho, dịch vụ khác	"	23,40	19,01	81%
5. Lợi nhuận trước thuế	Tỷ đồng	0,00	14,05	
5.1 KD xăng dầu	"	0,00	-7,22	
5.2 Khai thác kho, dịch vụ khác	"	0,00	0,13	
5.3 Hoạt động tài chính	"	0,00	15,50	
5.4 Thu nhập khác	"	0,00	5,64	

Căn cứ vào bảng tổng hợp thực hiện các chỉ tiêu trong năm 2016 nêu trên, chỉ tiêu sản lượng đạt 100%, chỉ tiêu doanh thu và lãi gộp đều không đạt kế hoạch, chỉ tiêu chi phí thấp hơn kế hoạch. Đối với lãi gộp đã bao gồm hoàn nhập dự phòng giảm giá hàng tồn kho 11,4 tỷ đồng và hoàn nhập thuế bảo vệ môi trường 19,9 tỷ đồng.

Đối với chỉ tiêu lợi nhuận, tổng LNTT năm 2016 lãi là 14,05 tỷ đồng, cụ thể như sau:

- Kinh doanh xăng dầu: Lỗ 38,52 tỷ đồng. Nguyên nhân lỗ phát sinh chủ yếu là từ sụt giảm doanh thu sau các đợt điều chỉnh giảm giá của Nhà nước, trong đó quý I lỗ 26,86 tỷ đồng do ảnh hưởng của tồn kho cuối năm 2015 chuyển sang và trong quý I tồn kho Công ty luôn ở mức cao, vì vậy Công ty chịu ảnh hưởng của các đợt giảm giá trong quý I/2016 nên phát sinh lỗ lớn.

Sau khi hoàn nhập dự phòng giảm giá hàng tồn kho được trích lập thời điểm cuối năm 2015 là 11,4 tỷ đồng và điều chỉnh hoàn nhập thuế bảo vệ môi trường 19,9 tỷ đồng thì lỗ kinh doanh xăng dầu là 7,22 tỷ đồng.

- Lãi từ hoạt động tài chính là 15,5 tỷ đồng gồm: Hoàn nhập dự phòng đầu tư tài chính tại Công ty liên kết là 16,02 tỷ đồng; các khoản lãi từ tiền gửi ngân hàng, tiền phạt chậm nộp phải thu khách hàng, thanh toán trước hạn của Công ty là 0,2 tỷ đồng; chi phí tài chính là 0,73 tỷ đồng);
- Thu nhập khác là 5,64 tỷ đồng gồm: Lãi từ thanh lý tòa nhà số 174 Trần Hưng Đạo là 4,1 tỷ đồng, phần còn lại là thu từ hợp tác đầu tư các CHXD với đối tác, thu từ bồi hoàn đất,...).

Lũy kế đến thời điểm 31/12/2016 là 134,14 tỷ đồng (Trong đó lũy kế tại thời điểm 31/12/2015 chuyển sang là 148,19 tỷ đồng).

3. Tình hình tài chính của Công ty:

3.1 Các chỉ tiêu tài chính:

DVT: Đồng

Chỉ tiêu	Số cuối năm	Số đầu năm
I. Tài sản ngắn hạn	110.411.726.391	202.079.620.297
1. Tiền và các khoản tương đương tiền	6.806.167.431	6.328.550.395
2. Các khoản phải thu ngắn hạn	28.909.439.243	54.067.801.267
3. Hàng tồn kho	40.428.146.896	124.778.354.477
4. Tài sản ngắn hạn khác	34.267.972.821	16.904.914.158
II. Tài sản dài hạn	484.701.338.488	491.082.642.443
1. Các khoản phải thu dài hạn	504.525.000	171.150.000
2. Tài sản cố định	414.694.874.843	435.918.920.199
3. Tài sản dở dang dài hạn	83.235.700	2.890.720.674
4. Đầu tư tài chính dài hạn	42.331.634.660	26.313.496.575
5. Tài sản dài hạn khác	27.087.068.285	25.788.354.995
TỔNG CỘNG TÀI SẢN	595.113.064.879	693.162.262.740
III. Nợ phải trả	203.915.065.370	316.011.882.893
1. Nợ ngắn hạn	203.421.665.370	315.590.042.893
2. Nợ dài hạn	493.400.000	421.840.000
IV. Vốn chủ sở hữu	391.197.999.509	377.150.379.847
1. Vốn góp của chủ sở hữu	514.061.780.000	514.061.780.000
2. Thặng dư vốn cổ phần	1.082.627.354	1.082.627.354
3. Quỹ đầu tư phát triển	10.195.133.188	6.092.082.563
4. Quỹ dự phòng tài chính	0	4.103.050.625
5. Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối	(134.141.541.033)	(148.189.160.695)
TỔNG CỘNG NGUỒN VỐN	595.113.064.879	693.162.262.740

3.2 Các chỉ số tài chính:

Chỉ tiêu	Đơn vị tính	Số cuối năm	Số đầu năm
1. Cơ cấu tài sản			
- Tài sản ngắn hạn/Tổng tài sản	%	19%	29%
- Tài sản dài hạn/Tổng tài sản	%	81%	71%
2. Cơ cấu vốn			
- Nợ phải trả/Tổng nguồn vốn	%	34%	46%
- Vốn chủ sở hữu/Tổng nguồn vốn	%	66%	54%
3. Chỉ số thanh toán			
- Chỉ số thanh toán hiện hành	Lần	0,54	0,64
- Chỉ số thanh toán nhanh	Lần	0,34	0,24

4. Tỷ suất sinh lời			
- LNST/Vốn CSH	%	3,5%	-6,8%
- Lãi cơ bản trên phiếu	Đồng	273	(594)

Chỉ số thanh toán hiện hành = Giá trị Tài sản ngắn hạn/Giá trị nợ ngắn hạn

Chỉ số thanh toán nhanh = (Giá trị Tài sản ngắn hạn – Giá trị hàng tồn kho)/Giá trị nợ ngắn hạn

3.3 Nhận xét, đánh giá:

- So với đầu năm, cơ cấu tỷ lệ Tài sản ngắn hạn/Tổng tài sản giảm và tỷ lệ Tài sản dài hạn/Tổng tài sản tăng do Công ty đã kiểm soát và quản lý chặt chẽ hàng tồn kho nên tồn kho Công ty tại thời điểm cuối năm thấp.
- Kết quả hoạt động năm 2016 Công ty lãi 14,05 tỷ đồng, lỗ lũy kế giảm nên vốn chủ hữu tăng lên, chỉ số Vốn chủ sở hữu/Tổng nguồn vốn cuối năm 2016 tăng 12% so với đầu năm.
- Về chỉ số thanh toán: Công ty có chỉ số thanh toán thấp nên gặp khó khăn trong thanh toán các khoản nợ ngắn hạn. Tuy nhiên, do phần lớn các khoản phải trả ngắn hạn là nợ tiền hàng xăng dầu của Tổng công ty nên các chỉ tiêu này vẫn kiểm soát được.

VII. VỐN GÓP CỦA CHỦ SỞ HỮU

Vốn góp của chủ sở hữu đến thời điểm báo cáo như sau:

ĐVT: Đồng

Stt	Chủ sở hữu	Giá trị	Tỷ lệ
1	Tổng công ty Dầu Việt Nam	459.431.930.000	89,37%
2	Cty TNHH NN MTV XSKT Cần Thơ	22.169.400.000	4,31%
3	Cty CP Quản lý Quỹ Thái Bình Dương	11.712.000.000	2,28%
4	Công ty CP Lọc Hóa Dầu Nam Việt	4.433.890.000	0,86%
5	Công ty CP Cảng An Giang	4.320.000.000	0,84%
6	Công ty CP Dầu khí Trường Sơn	4.219.500.000	0,82%
7	Ngân hàng TM TNHH MTV Đại Dương	768.000.000	0,15%
8	Nguyễn Thị Thu Hương	5.280.000.000	1,03%
9	Lê Thanh Ny	960.000.000	0,19%
10	Các cá nhân khác (40 cổ đông)	767.060.000	0,15%
	Tổng cộng	514.061.780.000	100%

VIII. KIẾN NGHỊ

- Đề nghị Ban điều hành Công ty tăng cường kiểm soát công tác quản lý công nợ, dòng tiền để nâng cao hiệu quả kinh doanh của Công ty, báo cáo quản trị Công ty kịp thời chính xác, cần làm tốt công tác dự báo phục vụ cho điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty được chủ động, kịp thời, linh hoạt.

- Quản trị hàng tồn kho, tiết kiệm và kiểm soát chặt chẽ chi phí để giảm chi bình bình quân và tăng khả năng cạnh tranh trong bán hàng.
- Thực hiện các giải pháp thu hồi các khoản công nợ tồn đọng để thu hồi vốn phục vụ hoạt động SXKD của Công ty.
- Thường xuyên quan tâm và chăm sóc kênh bán lẻ tại các CHXD của Công ty, đây là kênh mang lại hiệu quả và bền vững trong sự phát triển của Công ty.
- Duy trì thực hiện tốt Đề án "Nâng cao chất lượng phục vụ khách hàng tại CHXD" và Đề án "Nâng cao chất lượng dịch vụ tại các Kho" nhằm gia tăng hiệu quả kinh doanh, tăng khả năng cạnh tranh so với các đơn vị kinh doanh xăng dầu khác.

B. KẾ HOẠCH HOẠT ĐỘNG NĂM 2017:

1. Ban kiểm soát sẽ tiếp tục thực hiện công việc kiểm tra, giám sát theo chức năng, nhiệm vụ quy định tại Luật Doanh nghiệp và Công ty.
2. Ban kiểm soát sẽ tập trung thực hiện các cuộc kiểm tra, kiểm soát liên quan đến các mặt hoạt động của Công ty.
3. Giám sát HĐQT, Ban điều hành Công ty thực hiện Nghị quyết của Đại Hội đồng cổ đông Công ty.
4. Kiểm tra tính hợp lý, hợp pháp, tính trung thực và mức độ cẩn trọng trong quản lý, điều hành hoạt động kinh doanh; tính hệ thống, nhất quán và phù hợp của công tác kế toán, thống kê và lập báo cáo tài chính.
5. Thẩm tra các Báo cáo tài chính quý, năm nhằm đánh giá tính trung thực và hợp lý của các số liệu tài chính, phù hợp với các chuẩn mực, chế độ kế toán và chính sách tài chính hiện hành của Việt Nam.
6. Kiểm tra và giám sát việc chấp hành pháp luật, quy chế quản lý nội bộ, Nghị quyết, Quyết định, Chỉ thị của Tổng công ty; ĐHĐCĐ, HĐQT, Giám đốc Công ty trên tất cả các lĩnh vực hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty:
 - 6.1 Giám sát việc thực hiện và kết quả thực hiện các Nghị quyết, Quyết định, Chỉ thị và các kết luận, chỉ đạo của HĐQT, Tổng giám đốc Tổng công ty đối với Công ty; các Nghị quyết, Quyết định, Chỉ thị, quy chế, quy định, quy trình của Công ty.
 - 6.2 Kiểm tra việc thực hiện chấp hành pháp luật, các quy chế, quy định của Tổng Công ty và Công ty về kinh doanh, quản lý tài chính.
 - Việc thực hiện các quy định của Nhà nước về kinh doanh xăng dầu.
 - Việc thực hiện các quy định, chính sách bán hàng của Tổng công ty, Công ty cụ thể:
 - Việc ký kết và thực hiện hợp đồng bán hàng.
 - Việc đảm bảo an toàn và hiệu quả trong công tác bán hàng.
 - Việc thực hiện quy trình, thủ tục bán hàng.
 - Việc thực hiện kế hoạch sản lượng mua, bán hàng.
 - Việc chấp hành giá bán xăng dầu.
 - Việc quản lý dòng tiền, thanh toán và thu hồi công nợ bán hàng,

- Việc tuân thủ các quy định trong chính sách bán hàng của Tổng công ty, Công ty
7. Kiểm tra, kiểm soát tình hình thực hiện kế hoạch về hoạt động kinh doanh xăng dầu, tình hình hoạt động kinh doanh tại các chi nhánh và CHXD, các hoạt động khác của Công ty.
 8. Kiểm tra, kiểm soát việc thực hiện kế hoạch chi phí của Công ty.
 9. Giám sát việc thực hiện chế độ báo cáo quản trị của của phòng ban, đơn vị trực thuộc Công ty. Phân tích đánh giá tính chuẩn xác, trung thực, kịp thời và đầy đủ của các báo cáo quản trị.
 10. Kiểm tra, đánh giá hiệu quả kinh doanh, hiệu quả vốn góp và kiểm soát đối với việc Công ty tham gia góp vốn và đầu tư tài chính ra bên ngoài.
 11. Giám sát công tác quản lý hàng hóa: Việc thực hiện các quy định của Nhà nước, các quy chế, quy trình, thủ tục trong giao nhận hàng hóa và quản lý hàng hóa.
 12. Kiểm tra và giám sát việc thực hiện kế hoạch đầu tư xây dựng cơ bản, đầu tư mua sắm hàng hóa/dịch vụ và đầu tư phát triển hệ thống CHXD; công tác thanh quyết toán các dự án, công trình xây dựng.

Trên đây là Báo cáo kết quả kiểm tra, giám sát của Ban kiểm soát năm 2016 và Kế hoạch hoạt động năm 2017. Đề nghị Quý cổ đông đóng góp ý kiến để Ban kiểm soát hoạt động hiệu quả hơn.

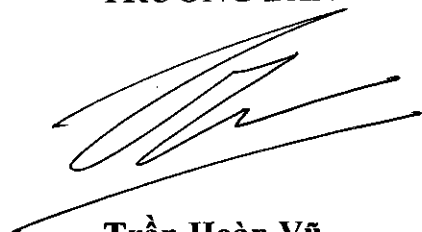
Kính chúc Đại hội thành công.

Xin trân trọng cảm ơn.

Nơi nhận:

- DHĐCĐ;
- HĐQT, Ban GD;
- Lưu VT, BKS.

**TM. BAN KIỂM SOÁT
TRƯỞNG BAN**



Trần Hoàn Vũ